

Số: 198/2018/QĐST - HNGĐ

Long Hồ, ngày 17 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ số: 121/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1982.

2. Bị đơn: Anh Lữ Hoàng M, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Số 73B1/4 ấp Phước H, xã PH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lữ Hoàng M: Luật sư Trương Ngọc S – Văn phòng luật sư Ngọc S, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Trương Thị N, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Số 73T2/4 ấp Phước H, xã PH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trương Thị N: Anh Nguyễn Quyết Q, sinh năm 1990 theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2018.

Địa chỉ: Số 33/6 Mậu T, phường A, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

3.2. Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đ, quận HK, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phan Thành T – Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, chi nhánh tỉnh Vĩnh Long, theo văn bản ủy quyền thường xuyên ngày 26/5/2017.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lữ Hoàng M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T được quyền nuôi dưỡng con chung là Lữ Hoàng Bảo C, sinh ngày 10/9/2009.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lữ Hoàng M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lữ Hoàng Bảo C mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Bảo C đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung:

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Kim T vì chị T có đơn rút lại yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung.

Chị T và anh M không tranh chấp về phần tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

+ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần CT Việt Nam do chị T, anh M đã thanh toán xong phần nợ với ngân hàng, Ngân hàng TMCP CT Việt Nam có đơn rút lại đơn khởi kiện yêu cầu độc lập.

Ngân hàng TMCP CT Việt Nam được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

+ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị N về việc kiện đòi anh M và chị T liên đới trách nhiệm trả cho bà số tiền 405.085.600đ (Bốn trăm lẻ năm triệu, không trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm đồng) do giữa bà N, anh M, chị T đã thỏa thuận xong, bà Trương Thị N rút lại đơn khởi kiện yêu cầu độc lập; bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trương Thị N được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Anh Lữ Hoàng M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Kim T số tiền 6.175.000đ (Sáu triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001396 ngày 26/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP CT Việt Nam số tiền 6.402.000đ (Sáu triệu bốn trăm lẻ hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001584 ngày 01/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú